

## Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

### I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu.

1.1. Tên Công trình: Phát triển sản phẩm OCOP du lịch làng nghề gốm Phù Lãng Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh.

1.2. Bên mời thầu: Ban Quản lý dự án xây dựng Quế Võ.

1.3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án xây dựng Quế Võ.

1.4. Địa điểm xây dựng: Xã Phù Lãng, tỉnh Bắc Ninh.

1.5. Tên gói thầu: Gói thầu số 9: Toàn bộ phần xây dựng và lắp đặt thiết bị (mới 100%).

1.6. Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III (thuộc lĩnh vực du lịch).

1.7. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tự thực hiện quản lý dự án.

1.8. Nguồn vốn: Vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, nguồn vốn đầu tư công ngân sách thị xã và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác (nếu có).

1.9. Quy mô đầu tư:

- Thực hiện theo nội dung được duyệt tại Đề án “Xây dựng thí điểm sản phẩm OCOP du lịch tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2023-2025” tại Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 08/5/2024 của UBND tỉnh Bắc Ninh.

- Xây dựng khu vực đón tiếp tại vị trí đầu làng:

- Xây dựng “con đường gốm” dọc theo đường trục chính vào làng. Tranh gốm sử dụng các sản phẩm của làng nghề và tái hiện các tranh theo tích Quan họ, Đòng hồ.

- Quy hoạch địa điểm tại Đình làng làm bảo tàng mini để trưng bày, giới thiệu sản phẩm gốm Phù Lãng qua các niên đại và gốm Việt Nam nói chung.

- Thiết kế không gian bên bờ làng Gốm với việc trang trí các sản phẩm về gốm, tái hiện bài hát “Tình yêu trên dòng sông Quan họ” để bến bờ trở thành bến thuyền du chung, sơn sắc của người Quan họ.

- Thiết kế không gian trải nghiệm, vui chơi, ăn nghỉ tại các điểm nhà sản xuất gốm trong làng.

- Tại khu vực bãi cỏ ven sông: Quy hoạch, chỉnh trang thành các khu vực cắm trại, dã ngoại ngoài trời; khu vực tổ chức các hoạt động cho chơi giải trí trẻ em (khinh khí cầu, thả diều,...).

- Quy hoạch, cải tạo đoạn sông song song phía sau đình làng trở thành công viên, điểm vui chơi, nơi tổ chức các sự kiện lễ hội của làng gốm và đón khách (đầu tư giai đoạn sau với các nguồn vốn xã hội hoá).

- Tạo thêm các không gian sáng tạo khác phù hợp với quy hoạch chung, đặc điểm tài nguyên của điểm du lịch cộng đồng.

(Chi tiết theo Hồ sơ thiết kế BVTC do Công ty TNHH tư vấn thiết kế kiến trúc và cảnh quan B&B; Địa chỉ: 47 Lê Văn Huru, Ngô Thị Nhậm, Hai Bà Trưng, Hà Nội lập; Viện quy hoạch, Kiến trúc Bắc Ninh; Địa chỉ: Số 115, đường Ngô Gia Tự, phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thẩm tra; Sở xây dựng Bắc Ninh thẩm định; Ban Quản lý dự án xây dựng Quế Võ phê duyệt được đính kèm theo thông báo mời thầu).

2. Thời hạn hoàn thành: 270 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng.

## II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Tiến độ thực hiện khi khởi công đến khi hoàn thành hạng mục công trình/công trình:  $\leq 270$  ngày và không vượt quá thời gian thực hiện gói thầu.

Trường hợp ngoài yêu cầu thời hạn hoàn thành cho toàn bộ công trình còn có yêu cầu tiến độ hoàn thành cho từng hạng mục công trình thì lập bảng yêu cầu tiến độ hoàn thành.

## III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình.

Stt	Loại công tác	Quy chuẩn, tiêu chuẩn
1	Tiêu chuẩn thiết kế nhà và công trình công cộng	TCVN 4319:2012
2	Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 2737:2023
3	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5574:2018
4	Kết cấu thép - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5575:2012
5	Tiêu chuẩn cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình	TCVN 13606:2023
6	Tiêu chuẩn thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài	TCVN 7957:2023
7	Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4519:1988
8	Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 4474:1987
9	Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng	TCVN 13608:2023
10	Đặt đường dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 9207:2012
11	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho người và công trình	QCVN 06:2010/BXD
12	Kết cấu gạch đá - Quy trình thi công và nghiệm thu	TCVN 4085:2012

13	Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu Phần 1 : Công tác lát và láng trong xây dựng	<u>TCVN 9377-1:2012</u>
14	Công tác hoàn thiện trong xây dựng – Thi công và nghiệm thu – Phần 2: Công tác trát trong xây dựng	<u>TCVN 9377-2:2012</u>
15	Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống	TCVN 9385:2012
...	Một số quy trình thi công và nghiệm thu có liên quan khác thực hiện theo quy định hiện hành.	

## 2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Nhà thầu phải đảm bảo duy trì hệ thống quản lý chất lượng, giám sát xuyên suốt trong quá trình thi công. Các cán bộ kỹ thuật, cán bộ giám sát phải đủ năng lực, kinh nghiệm cho các công tác thi công.

## 3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

### 3.1. Chủng loại vật tư:

STT	Vật liệu	Ghi chú
1	Thép: Nhóm AI. AII	
2	Xi măng: Xi măng hỗn hợp PCB30; PCB40	
3	Đá các loại đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành	
4	Cát xây, cát trát: đảm bảo theo tiêu chuẩn TCVN 1770-1986, sạch không lẫn bùn và các tạp chất.	
5	Cát vàng: Mô dul độ lớn từ 1 đến 2,5 (loại vừa); từ 2,5 đến 3,3 (loại to)	
6	Đá dăm, cấp phối đá dăm: đảm bảo theo tiêu chuẩn TCVN 8858:2011.	
7	Gạch ốp, lát: Gạch granit, gạch gốm, gạch Ceramic đảm bảo chất lượng theo thiết kế	
8	Vật tư điện nước, thiết bị vệ sinh: Sản phẩm trong nước, đảm bảo chất lượng theo thiết kế	
9	Đèn LED đảm bảo chất lượng theo thiết kế	

### 3.2. Chất lượng vật tư - Tiêu chuẩn và phương pháp thử

STT	Vật liệu	Tiêu chuẩn
1	Xi măng pooc lăng hỗn hợp PCB30; PCB40 - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 2682:2009
2	Xi măng xây trát	<u>TCVN 9202:2012</u>
3	Cốt liệu cho bê tông và vữa -Yêu cầu kỹ thuật	<u>TCVN 7570:2006</u>
4	Cát xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật	TCVN 1770-1986
5	Đá dăm, cấp phối đá dăm	<u>TCVN 8859:2023</u>
6	Hỗn hợp bê tông trộn sẵn - Yêu cầu cơ bản đánh giá chất lượng và nghiệm thu	<u>TCVN 9340:2012</u>
7	Cốt liệu cho bê - tông và vữa - Phương pháp thử	TCVN 7572-1 đến 20 :2006
8	Thép cốt bê tông	TCVN 1651-1 đến 3:2018
9	Một số tiêu chuẩn có liên quan khác thực hiện theo quy định hiện hành.	

#### 4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Nhà thầu phải có biện pháp tổ chức thi công các hạng mục: Xây mới nhà văn hoá thôn Yên Giả, xây mới nhà văn hoá thôn thôn Thuỷ, xây mới nhà văn hoá thôn Mão và phần phụ trợ (Sân đường, bồn hoa, cây xanh) và các hạng mục phụ trợ trong hồ sơ thiết kế được duyệt.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn: Nhà thầu phải vận hành, chạy thử hệ thống điện chiếu sáng (nếu có) trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng.

#### 6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ (nếu có):

Nhà thầu phải có biện pháp phòng, chống cháy, nổ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công như: Có thiết bị chống cháy: Nước cứu hoả và bình bọt chống cháy; tập huấn cho công nhân, nhân viên có biện pháp phòng chống cháy nổ xảy ra.

#### 7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Nhà thầu phải có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công cụ thể như sau:

- Nhà thầu cần lập thiết kế mặt bằng thi công rõ ràng trước khi tiến hành thi công;
- Thường xuyên thu dọn để đảm bảo cho công trình, các kết cấu, nhà làm việc và các khu nhà tạm không bị ứ đọng các đồng phế thải, rác và các mảnh vụn

do các hoạt động thi công ở hiện trường gây ra, giữ gìn công trình luôn sạch sẽ, ngăn nắp;

- Các phương tiện vận chuyển vật liệu phế thải đều được che bạt tránh rơi đổ phế liệu ra đường;

- Vệ sinh sạch sẽ các vật liệu rơi vãi, không để mất vệ sinh, bụi, bẩn;

- Kết thúc công trình tiến hành thu dọn mặt bằng, chuyển hết phế liệu, vật liệu thừa, dỡ công trình tạm.;

- Không chôn rác, các vật liệu phế thải trong phạm vi công trường nếu không được Kỹ sư giám sát chấp thuận.

- Không đổ, xả các phế thải, dầu, sơn hoặc các yếu tố độc hại vào các rãnh nước mưa, rãnh vệ sinh.

- Không thải nước, bùn rác, vật liệu phế thải, đất cát ra khu vực xung quanh;

#### 8. Yêu cầu về an toàn lao động:

Nhà thầu phải có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công cụ thể:

- Phải có biện pháp tổ chức quản lý về an toàn lao động, an ninh trật tự;

- Thực hiện các biện pháp an toàn sử dụng điện khi thi công;

- Trong khi thi công có biện pháp bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo duy trì sự hoạt động bình thường của hệ thống này;

- Không gây mất an toàn lao động, nguy hiểm cho khu vực xung quanh;

- Không gây sụt lún, nứt đổ cho các hệ thống hạ tầng kỹ thuật xung quanh;

- Không gây cản trở giao thông trong phạm vi hoạt động của khu vực;

#### 9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp huy động nhân lực, thiết bị phục vụ thi công đối với tất cả các công tác thi công quy định trong Khoản 3.2 Mục 3 Chương III và các công tác thi công khác mà nhà thầu thấy cần thiết. Biện pháp thi công cần mô tả chi tiết công nghệ thi công theo đúng trình tự và yêu cầu kỹ thuật các công việc.

#### 10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

Yêu cầu nhà thầu phải lập biện pháp thi công tổng thể cho toàn bộ công trình và biện pháp thi công chi tiết cho các công tác xây lắp các hạng mục được nêu tại Khoản 3.2 Mục 3 Chương III của HSMT.

#### 11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Nhà thầu phải có sơ đồ và thuyết minh tổ chức nhân sự tại công trường với các bộ phận: Từ lãnh đạo công ty, phòng kỹ thuật đến chỉ huy trưởng công trường, phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp, cán bộ làm công tác lập hồ sơ quản lý chất

lượng, thanh quyết toán, quản lý tiến độ, kỹ thuật, hành chính, kế toán, chất lượng, vật tư, thiết bị, an toàn, an ninh, môi trường.

- Nhà thầu phải có kế hoạch và biện pháp bảo đảm chất lượng thi công công trình, phải có bộ phận chuyên trách công tác quản lý chất lượng gọi là KCS. Nếu Nhà thầu thuê đơn vị khác làm công tác thí nghiệm kiểm tra thì phải coi đơn vị đó như là một Nhà thầu phụ.

- KCS của Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, thường xuyên và trung thực công tác thí nghiệm kiểm tra chất lượng vật liệu. Mọi thí nghiệm kiểm tra và nghiệm thu phải lập biên bản theo quy định.

- Nếu KCS hoặc Chủ đầu tư phát hiện chất lượng vật liệu hoặc thi công không đảm bảo yêu cầu, thì Nhà thầu phải hoàn toàn chịu trách nhiệm và phải có biện pháp sửa chữa bằng chi phí của Nhà thầu.

- Nhà thầu tiến hành tự kiểm tra, nghiệm thu nội bộ trước, đồng thời báo cáo cho Chủ đầu tư (cán bộ giám sát của chủ đầu tư) trước 24 giờ.

- Trường hợp Nhà thầu không báo cáo Chủ đầu tư đến tham dự kiểm tra nghiệm thu công trình ấn dấu mà tự che lấp thì Chủ đầu tư có quyền yêu cầu Nhà thầu tháo dỡ phần che lấp để kiểm tra lại. Chi phí này Nhà thầu phải chịu cho dù kết quả kiểm tra đó đạt yêu cầu chất lượng.

## 12. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu:

- Trong yêu cầu về mặt kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu, không được nêu yêu cầu về nhãn hiệu, xuất xứ cụ thể của vật tư, máy móc, thiết bị.

- Trường hợp đặc biệt cần thiết phải nêu nhãn hiệu, catalô của một nhà sản xuất nào đó, hoặc vật tư, máy móc, thiết bị từ một nước hoặc vùng lãnh thổ nào đó để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về mặt kỹ thuật của vật tư, máy móc, thiết bị thì phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô hoặc xuất xứ nêu ra và quy định rõ khái niệm tương đương nghĩa là có đặc tính kỹ thuật tương tự, có tính năng sử dụng là tương đương với các vật tư, máy móc, thiết bị đã nêu để không tạo định hướng cho một sản phẩm hoặc cho một nhà thầu nào đó.